

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2021/DS-ST

Ngày: 05/01/2021

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Văn Vô
Bà Trần Thị Tuyết

-Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2021, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số : 211/2019/DSST ngày 11 tháng 7 năm 2019 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2020/QĐXX-DS ngày 18 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 110/2020/QĐST-DS ngày 15/12/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Đăng Thục L, sinh năm 1971. (Vắng mặt)

Thường trú: tổ 19, HK, quận TK, Thành phố Đà Nẵng

Địa chỉ hiện nay: 606 VVK, phường CK, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lê Hoàng G, sinh năm 1972. (Vắng mặt)

Thường trú: 507 lô D, chung cư XC, Phường E, Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện của bà Nguyên đơn Nguyễn Đăng Thục L ngày 28/6/2019 và quá trình giải quyết vụ án bà L trình bày:

Ngày 10/8/2019 bà Nguyễn Đăng Thục L có cho ông Lê Hoàng G vay số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Hai bên đã lập Giấy mượn tiền, ông G cam kết trong thời hạn 03 tháng (từ ngày 10/8/2018 đến ngày 10/11/2018) ông G sẽ hoàn trả lại số tiền trên cho bà L. Tuy nhiên ông G không thực hiện đúng cam kết, không trả nợ cho bà L.

Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên buộc bị đơn là ông Lê Hoàng G trả cho bà Nguyễn Đăng Thục L số tiền nợ là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Bà Nguyễn Đăng Thục L không yêu cầu ông Lê Hoàng G trả lãi trên số tiền đã vay và yêu cầu trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Lê Hoàng G đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng không đến tòa làm việc nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Nguyễn Đặng Thục L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Lê Hoàng G phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ là 40.000.000 đồng.

Bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Đ phát biểu: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng các qui định của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền. Những người tham gia tố tụng được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định của pháp luật.

Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ Giấy mượn tiền ngày 10/8/2019 và bản tự khai của nguyên đơn cùng với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có căn cứ xác định ông G có nợ bà L số tiền là 40.000.000 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền là 40.000.000 đồng. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

***Về thủ tục tố tụng:**

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định đây là vụ án dân sự về việc « Tranh chấp hợp đồng vay tài sản ». Bị đơn ông Lê Hoàng G cư trú tại Quận Đ, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Đ theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn ông Lê Hoàng G đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông G vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Lê Hoàng G.

***Về nội dung:**

[3] Về yêu cầu nguyên đơn: Theo Giấy mượn tiền ngày 10/8/2018 có nội dung: ông Lê Hoàng G có vay của Bà Nguyễn Đặng Thục L số tiền là 40.000.000 đồng, hạn cuối cùng trả nợ là ngày 10/11/2018. Đến ngày 10/11/2018 ông G không hoàn lại số tiền trên cho bà L. Đây là Hợp đồng vay có kỳ hạn, không thỏa thuận lãi suất, theo quy định tại điều 463, điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015. Từ khi nhận tiền đến thời hết thời hạn thanh toán ông G không thanh toán khoản tiền gốc nào cho bà L. Do đó, nguyên đơn bà Nguyễn Đặng Thục L yêu cầu bị đơn ông Lê Hoàng G, trả số tiền vay 40.000.000 đồng là có căn cứ, nên chấp nhận. Bà L không yêu cầu trả lãi nên không xét.

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, để làm rõ khoản nợ nêu trên Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ ông Lê Hoàng G đến tòa để trình bày ý kiến và cung cấp chứng

cứ nhưng ông G vẫn vắng mặt xem như đã từ bỏ quyền cung cấp chứng cứ, quyền tự bảo vệ lợi ích của mình tại tòa.

[4] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Đ, đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Lê Hoàng G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463 ; Điều 466 ; Điều 470 ; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Chương III Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Đặng Thục L.

Buộc ông Lê Hoàng G có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Đặng Thục L số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng), theo Giấy mượn tiền ngày 10/8/2018.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật(đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày bà Nguyễn Đặng Thục L có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành xong, nếu ông Lê Hoàng G chậm thanh toán khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lê Hoàng G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Hoàn lại cho bà Nguyễn Đặng Thục L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.000.000đồng (một triệu đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AG/2018/0035279 ngày 11/7/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND TP HCM;*
- *VKSND QĐ;*
- *Chi cục THADSQ5;*
- *Lưu VP, HS*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Kim Liên